

Bản án số: 62/2018/HSST

Ngày: 25-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng;

2. Bà Trần Thị Ngọc Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2018/QĐXXST-HS ngày 11/5/2018 đối với bị cáo:

Danh P, sinh năm 1997, tại tỉnh Hậu Giang; hộ khẩu thường trú tại: Ấp 5, xã X, huyện L, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở: Khu phố 4, phường M, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Khơ me; tôn giáo: Không; con ông Danh C, sinh năm 1960 và bà Lâm Thị M, sinh năm 1961; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/01/2018, sau đó tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Cao Ngọc L – là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 12 giờ 30 phút, ngày 30/01/2018, Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an thị xã Bến Cát phối hợp với Công an phường TH kiểm tra hành chính Danh P khi đang đứng trước nhà nghỉ Hồng Quyên trên đường TC1, phường TH. Lực lượng Công an kiểm tra trên người P phát hiện 01 gói thuốc Yett màu vàng để trong túi quần thun sọc ca rô bên trái, phía trước P đang mặc. Bên trong

gói thuốc Yett có 01 bịch nylon hàn kín bên ngoài được quấn bằng băng keo màu đen, bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể. P khai chất màu trắng dạng tinh thể là ma túy đá. Lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và mời P về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, P khai: P bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu tháng 8 năm 2017. Lúc 18 giờ ngày 29/01/2018, P đến khu vực ngã tư BP, quận TĐ, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch) mua 2.000.000 đồng ma túy đá, nhằm mục đích sử dụng. Sau đó, P mang ma túy mua được về phòng số 4, nhà trọ HL thuộc khu phố 4, phường M phân ra làm 03 bịch nylon hàn kín: 01 bịch P bỏ vào bao thuốc lá hiệu Yett màu vàng rồi bỏ vào túi quần thun ca rô bên trái, phía trước P đang mặc (M1) bị lực lượng Công an kiểm tra thu giữ, còn 02 bịch P cất giấu tại phòng trọ của P (M2).

Lúc 13 giờ 50 phút ngày 30/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát khám xét phòng trọ số 4, nhà trọ HL thuộc khu phố 4, phường Mỹ Phước, thu giữ được:

- 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng dán trên khăn lau mặt màu xanh lá cây treo trên cửa sổ bên phải, phía trước cửa phòng số 04 (M2).

- 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng dán bên ngoài xô nước màu xanh lá cây để trong nhà vệ sinh của phòng trọ số 04 (M2).

Theo Kết luận giám định số 111/MT-PC54 ngày 07/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,1491 gam (M1); 1,2748 gam (M2) loại Methamphetamine. Tổng trọng lượng là 1,4239 gam loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Mẫu vật hoàn lại sau giám định có trọng lượng 0,0950 gam (M1) và 1,2246 gam (M2).

Tại bản Cáo trạng số 62/CT- VKSBC ngày 27/4/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Danh P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Danh P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Danh P mức án tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù; về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 bì thư bằng giấy dán kín số 111/MT-PC54 được niêm phong dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Bình Dương được niêm phong chứa Methamphetamine, trọng lượng 1,3196 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và thừa nhận hành vi của mình như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến tranh luận: Thống nhất với bản Cáo trạng số 62/CT - VKSBC ngày 27/4/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương về việc truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời thống nhất với đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo cũng như mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Lúc 12 giờ 30 phút, ngày 30/01/2018, khi đang đứng trước nhà nghỉ HQ thuộc đường TC1, phường TH thì bị cáo bị Công an thị xã Bến Cát kiểm tra hành chính và phát hiện thu giữ trong túi quần của bị cáo 01 bìch ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,1491 gam và thu giữ tại phòng trọ của bị cáo tại phòng trọ số 4, nhà trọ HL thuộc khu phố 4, phường M, thị xã BC, tỉnh Bình Dương thu giữ 02 bìch ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 1,2748 gam. Tổng trọng lượng ma túy thu giữ trên người và tại phòng trọ của bị cáo là 1,4239 gam loại Methamphetamine.

Bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Do đó, bản Cáo trạng số 62/CT-VKSBC ngày 27/4/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo Danh P về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật

Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo hoàn toàn có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ngoài ra, ma túy là một loại chất độc được gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng và cũng là mầm mống lan truyền các căn bệnh xã hội như HIV, AIDS, ... vv. Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác.

Bị cáo là thanh niên còn trẻ, có sức khỏe, về nhận thức bị cáo biết được được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện bản chất xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả xảy ra.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên việc nhận thức và hiểu biết pháp luật có phần hạn chế do đó được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét thấy, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Xét ý kiến của người bào chữa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 bì thư bằng giấy dán kín số 111/MT-PC54 được niêm phong dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có chứa Methamphetamine, trọng lượng 1,3196 gam. Xét thấy, đây là vật chứng cầm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 của của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Danh P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Danh P 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 02 bì thư bằng giấy dán kín số 111/MT-PC54 được niêm phong dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương được niêm phong chứa Methamphetamine, trọng lượng 1,3196 gam.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/5/2018 giữa Công an thị xã Bến Cát với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Danh P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- CA thị xã Bến Cát;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đậu Thị Thảo